

Bản án số: 52/2020/HS-ST

Ngày: 20 -5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Ngọc Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Võ Thành Viên

Bà Lê Thị Thanh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 5 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 40/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Thành T, sinh năm: 1986, tại: Bình Phước; Hộ khẩu thường trú: đường số Q, Phường E, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường P, Phường T, quận R, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn D và bà Lâm Thị Mỹ C; Có vợ Lâm Hồng N, sinh năm 1995 và có 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2018; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/4/2005 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phúc thẩm xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” (bản án số 162/2005/HSPT). Được cản trở thời gian tạm giam từ 14/4/2004 đến 11/5/2004) bị cáo chưa chấp hành hình phạt; Tạm giam: 03/12/2019. (Có mặt).

Bị hại: - Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H – địa chỉ: Phường U, quận I, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện ủy quyền: Ông Nguyễn Vũ Minh T1, sinh năm: 1991; (Vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1995, Hộ khẩu thường trú: đường H, Phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh;(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24.9.2019 anh Nguyễn Vũ Minh T1 là đại diện cho công ty TNHH H đến Công an quận Gò Vấp tố cáo nội dung như sau: ngày 03/12/2018 một thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng giấy chứng minh nhân dân của người có tên Nguyễn Hữu T2, sinh năm 1995 đến cửa hàng điện máy xanh địa chỉ số 223-225 đường Phan Huy Ích phường 12, Quận Gò Vấp mua 01 ĐTDĐ hiệu Samsung trị giá 6.990.000 đồng nhưng vay trả góp 4.893.000đồng sau đó chiếm đoạt và không thực hiện nghĩa vụ thanh toán.

Qua điều tra, xác minh được biết anh Nguyễn Hữu T2 bị mất giấy tờ tùy thân gồm CMND và giấy phép lái xe vào năm 2018 và anh đã xin cấp mới. Theo hình ảnh trên CMND cửa hàng điện máy xanh cung cấp cho CQĐT hoàn toàn khác với hình ảnh thật của anh Nguyễn Hữu T2. Anh T2 xác định bị rơi mất giấy CMND và giấy phép lái xe tại khu vực chợ Hạnh Thông Tây quận Gò Vấp, anh hoàn toàn không mua trả góp điện thoại tại cửa hàng điện máy xanh và cũng không cho ai mượn giấy tờ tùy thân của mình.

Qua truy xét vào ngày 03/12/2019 tổ trình sát Đội CSĐT TP về TTXH Công an quận Gò Vấp tiến hành mời Dương Thành T là đối tượng nghi vấn gây án mời về trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra Công an quận Gò Vấp đối tượng Dương Thành T khai nhận như sau: Vào năm 2018, thời điểm này Dương Thành T hành nghề kéo xe đẩy cho các tiểu thương buôn bán ở khu vực chợ Hạnh Thông Tây, quận Gò Vấp. Khoảng tối một ngày trong giữa tháng 8/2018 (T không nhớ ngày cụ thể) khi đang làm việc trong chợ T nhặt được một ví đựng tiền của nam bên trong có 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy phép lái xe hạng A1 mang tên anh Nguyễn Hữu T2 - sinh năm: 1995. Sau đó T đưa về cất giấu tại phòng trọ thuê ở gần đường Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp. Đến khoảng đầu tháng 12/2018 do cần tiền trả nợ nên T nảy sinh ý định sử dụng giấy tờ nhặt được trên để đi mua hàng trả góp. Để thực hiện hành vi phạm tội T chụp ảnh chân dung của cá nhân rồi bóc hình ảnh của anh Nguyễn Hữu T2 trên chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe ra dán ảnh của T vào rồi ép nhựa lại. Đến trưa ngày 03/12/2018 T mang theo giấy chứng minh nhân dân và giấy phép lái xe mới sửa chữa được dán hình của T đến cửa hàng Điện máy xanh tại địa chỉ: 223 – 225 Phan huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp rồi thực hiện hợp đồng vay vốn (mua hàng trả góp). Sau khi mua chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6 trên thì khoảng 02 ngày sau T đến tiệm điện thoại di động tại địa chỉ: Trường Chinh, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú do anh Nguyễn Hoàng L làm chủ bán được số tiền 4.700.000 đồng, T đã hưởng lợi được số tiền là 2.603.000đồng, số tiền này T tiêu xài hết và không thực hiện hợp đồng vay vốn theo nội dung đã ký kết và đã quá thời hạn.

Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn Dương Thành T đi xác định địa điểm gây án tại cửa hàng Điện Máy Xanh tại địa chỉ: 223 – 225 Phan Huy Ích, phường 14, quận Gò Vấp và địa điểm tiêu thụ tài sản. Tuy nhiên, anh Nguyễn Hoàng L không thừa nhận việc mua lại điện thoại di động như khai nhận của T nên hiện Cơ quan CSĐT chưa thu hồi được vật chứng. Cơ quan điều tra đã mời chị Nguyễn Đoàn Trúc L là nhân viên của công ty H là người trực tiếp làm hợp đồng bán hàng trả góp cho T vào ngày 03/12/2018 tại cửa hàng Điện Máy Xanh, chị L đã nhận dạng được T chính là người chị tiếp xúc làm hợp đồng bán điện thoại trả góp. Qua đối chất T cũng thừa nhận chị L là người làm hợp đồng cho T mua điện thoại trả góp.

Ngày 03/12/2019 CQĐT đã ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Dương Thành T.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6, Cơ quan điều tra không thu hồi được. Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 301/KL ngày 08.11.2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ Tụng UBND quận Gò Vấp kết luận: giá chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6, hàng mới chưa qua sử dụng tại thời điểm ngày 03.12.2018 là 6.800.000đồng.

- 01 CMND, 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Hữu T2 mà Dương Thành T sử dụng để gây án, T khai nhận đã làm thất lạc mất, Cơ quan điều tra không thu hồi được .

Tại Cơ quan điều tra, Dương Thành T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 52/CTr-VKS, ngày 18/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố Dương Thành T về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Dương Thành T 01 năm 6 tháng đến 02 năm tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 02 năm 6 tháng tù của bản án số 162/HSPT, ngày 25/4/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Miễn phạt bổ sung cho bị cáo.

- Buộc bị cáo trả lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H số tiền 6.529.710 đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì Dương Thành T đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Đối chiếu lời khai bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với kết luận điều tra của cơ quan Công an quận Gò Vấp, với bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng.

Do đó, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Dương Thành T đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” tội phạm và hình phạt tương tự được quy định tại Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Chỉ vì muốn có tiền để tiêu xài, phục vụ cho những nhu cầu cá nhân mà không phải thông qua lao động chân chính, bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội hết sức táo bạo và liều lĩnh, với ý thức chiếm đoạt tài sản của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H bị cáo đã tráo đổi giấy chứng minh nhân dân bằng cách dán hình của mình vào giấy chứng minh nhân dân của người khác để mua hàng trả góp, sau đó đã chiếm đoạt 01 chiếc điện thoại hiệu Samsung Galaxy A6 đem bán lấy tiền tiêu xài bất chấp hậu quả xảy ra, thể hiện ý thức bị cáo rất xem thường pháp luật. Quá trình điều tra bị cáo đã đi khỏi địa phương gây khó khăn cho việc điều tra truy xét vụ án. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng biện pháp hình sự là hết sức cần thiết và đúng quy định của pháp luật, xét nhân thân bị cáo đã từng bị xử lý về tội “Cố ý gây thương tích” với mức án 02 năm 6 tháng tù chưa chấp hành hình phạt đã bỏ trốn, nên lần phạm tội này là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cần thiết phải có mức án thật nghiêm khắc tương xứng với tội lỗi của bị cáo nhằm giúp cho bị cáo có điều kiện học tập cải tạo trở thành người tốt hơn cho xã hội, sau này biết tôn trọng pháp luật và tôn trọng tài sản của người khác, đồng thời cũng nhằm để có tác dụng răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Do bị cáo chưa chấp hành hình phạt của bản án số 162/HSPT, ngày 25/4/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nên khi lượng hình cần thiết áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay bị cáo đã thật thà khai báo thành

khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải, gia đình bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo không có việc làm và đang bị giam giữ nên miễn hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa hôm nay bị hại anh Nguyễn Vũ Minh T1 đại diện cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H vắng mặt, nhưng qua hồ sơ thể hiện anh T1 yêu cầu bị cáo phải trả cho công ty số tiền 6.529.710 đồng tại phiên tòa hôm nay bị cáo Dương Thành T đồng ý theo yêu cầu của bị hại. Hội đồng xét xử nhận thấy đây là yêu cầu và sự thỏa thuận tự nguyện không trái pháp luật nên ghi nhận

[7] Về xử lý vật chứng: không có.

[8] Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với hành vi bị cáo thay đổi ảnh trên giấy chứng minh nhân dân và bằng lái của người khác, Tòa án đã trả hồ sơ cho viện kiểm sát nhưng không giám định được do không thu hồi được giấy chứng minh nhân dân và bằng lái xe mà bị cáo đã thay đổi ảnh nên chưa đủ cơ sở xử lý bị cáo về hành vi “sửa chữa và sử dụng giấy chứng nhận, các tài liệu của cơ quan tổ chức”. Khi nào điều tra truy xét có cơ sở sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Dương Thành T phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Căn cứ khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Dương Thành T 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tù. Buộc bị cáo chấp hành hình phạt 02 (hai) năm 6 (sáu) tháng tù của bản án số 162/HSPT, ngày 25/4/2005 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/12/2019. Được cản trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ 14/4/2004 đến 11/5/2004.

Áp dụng Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi năm 2017;

Buộc bị cáo Dương Thành T bồi thường cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn H số tiền 6.529.710 (sáu triệu năm trăm hai mươi chín ngàn bảy trăm mười) đồng ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Dân sự;

Kể từ ngày Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn HD SaiSon có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với

thời gian và số tiền chưa thi hành án. Lãi suất phát sinh do chậm thi hành được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Việc thi hành án được thực hiện tại cơ quan Thi hành án có thẩm quyền.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng và án phí dân sự sơ thẩm là 326.485 (ba trăm hai mươi sáu ngàn bốn trăm tám mươi lăm) đồng.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008;

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- Viện kiểm sát Q. Gò Vấp;
- Thi hành án Q. Gò Vấp;
- Công an Q. Gò Vấp;
- Bị cáo;
- Bị hại
- Người CQLNVLQ
- Lưu: HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hoàng Ngọc Hải